TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NH** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **44**/2024/HNGĐ-ST Ngày: 04-9-2024 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH T

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Tr;

2. Ông Phạm Thiện B;

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn S - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vỏ Thị Mỷ V (Lượm), sinh năm 1992.
Địa chỉ: Ấp BTA, xã BT, thành phố NH, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn P, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Khóm 1, phường ABB, thành phố NH, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- ***Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vỏ Thị Mỷ V trình bày:*** Vào năm 2015, chị và anh Bùi Văn P được sự chấp thuận của hai bên cha mẹ cho anh chị đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ABB (nay là phường ABB), thành phố NH. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc và có được hai người con. Tuy nhiên, từ năm 2022 đến nay cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống, mặc dù cho cơ hội hàn gắn nhưng không được và đã ly thân từ đó đến

nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

1 - Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Bùi Văn P.

2 - Về con chung: Có 02 con chung tên Bùi Thị Mỹ Tr, sinh ngày 02/10/2015 và Bùi Võ Thiên P, sinh ngày 23/02/2019, hiện hai con đang sống với chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con, không yêu cầu anh Bùi Văn P cấp dưỡng nuôi con.

3 - Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4 - Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Bùi Văn P vắng mặt nhưng trước đó có ý kiến trình bày:

Anh và chị Vỏ Thị Mỷ V kết hôn năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ABB (nay là phường ABB), thành phố NH. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc và có được hai người con. Tuy nhiên, cách đây khoảng 10 ngày do anh có mâu thuẫn với mẹ vợ nên bỏ về nhà ba mẹ ruột sống đến nay. Nay Mỷ V yêu cầu ly hôn thì anh có ý kiến như sau:

1 - Về tình cảm: Anh không đồng ý ly hôn vì anh còn thương vợ. Hai vợ chồng anh không có cự cải, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do mẹ vợ không biết lý do gì mà đánh anh, anh giơ tay đở nên trúng vào người mẹ vợ anh mà không biết ở đâu nên phát sinh mâu thuẫn, vợ anh yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn.

2 - Về con chung: Có 02 con chung tên Bùi Thị Mỹ Tr, sinh ngày 02/10/2015 và Bùi Võ Thiên P, sinh ngày 23/02/2019, hiện hai con đang sống với Mỷ V. Nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi con tên Bùi Võ Thiên P, sinh ngày 23/02/2019, anh tự nguyện giao con tên Bùi Thị Mỹ Tr, sinh ngày 02/10/2015 cho Mỷ V nuôi, không ai cấp dưỡng nuôi con.

3 - Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4 - Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Về con chung, giao cho chị Vỏ Thị Mỷ V tiếp tục nuôi, anh P không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của chị Vỏ Thị Mỷ V yêu cầu ly hôn với anh Bùi Văn P, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Vỏ Thị Mỷ V và anh Bùi Văn P kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ABB (nay là phường ABB), thành phố NH. Sau khi cưới anh, chị sống hạnh phúc và có được hai người con. Tuy nhiên, từ năm 2022 đến nay cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống, mặc dù cho cơ hội hàn gắn nhưng không được và đã ly thân từ đó đến nay. Chị Vỏ Thị Mỷ V cho rằng giữa chị và anh Bùi Văn P không còn tình cảm và không thể nào sống với nhau được nữa, yêu cầu Toà án xem xét giải quyết cho bà được ly hôn với anh Bùi Văn P. Trong khi đó, anh Bùi Văn P không đồng ý ly hôn vì cho rằng còn thương vợ, chỉ vì mâu thuẫn với mẹ vợ chứ vợ chồng không cự cải. Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân phường ABB tại Văn bản số 474/CV-UBND ngày 23/7/2024: "*... Hoàn cảnh gia đình của vợ chồng bà V sống chung với chồng ở khóm 1, phường ABB, thành phố NH, tỉnh T. Thời gian gần đây do hai vợ chồng bà đồng bất đồng quan điểm nên không còn sống chung nửa*". Xét thấy, giữa chị Vỏ Thị Mỷ V và anh Bùi Văn P đã phát sinh mâu thuẫn nên chị Vỏ Thị Mỷ V đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, anh Pháp cũng tới lui theo chị Viên về nhà cha mẹ vợ sống một thời gian thì tiếp tục phát sinh mâu thuẫn với vợ và mẹ vợ nên anh Pháp bỏ về nhà tại Phường ABB sinh sống, điều này được anh Pháp thừa nhận. Như vậy, tình cảm vợ chồng giữa chị Vỏ Thị Mỷ V và anh Bùi Văn P đã phát sinh mâu thuẫn trong thời gian dài, trầm trọng, xét việc anh Pháp nại lý do chỉ mâu thuẫn với mẹ vợ nên anh không đồng ý ly hôn là không có cơ sở chấp nhận. Từ phân tích trên, xét thấy tình cảm giữa chị Vỏ Thị Mỷ V và anh Bùi Văn P không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vỏ Thị Mỷ V là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Bùi Thị Mỹ Tr, sinh ngày 02/10/2015 và Bùi Võ Thiên P, sinh ngày 23/02/2019, hiện hai con đang sống với Mỷ V. Chị Vỏ Thị Mỷ V yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con, không yêu cầu anh Bùi Văn P cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Văn P cho rằng nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi con tên Bùi Võ Thiên P, sinh ngày 23/02/2019, anh tự nguyện giao con tên Bùi Thị Mỹ Tr, sinh ngày 02/10/2015 cho Mỷ V nuôi, không ai cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay hai cháu còn nhỏ, đang sống chung với nhau cùng mẹ, cuộc sống ổn định. Chị Mỷ V cam kết điều kiện kinh tế của chị thu nhập hàng tháng khoảng

15.000.000đ, đủ nuôi hai con ăn học và đãm bảo cuộc sống của mẹ con. Do đó, để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường về mặt tâm sinh lý cho các cháu nên tiếp tục giao cháu cho chị Vỏ Thị Mỷ V tiếp tục nuôi là phù hợp (nguyện vọng cháu Trúc cũng muốn sống với mẹ), anh Bùi Văn P không cấp dưỡng nuôi con do chị Vỏ Thị Mỷ V tự nguyện không yêu cầu. Chị Vỏ Thị Mỷ V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Bùi Văn P trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Vỏ Thị Mỷ V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

- Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vỏ Thị Mỷ V. Chị Vỏ Thị Mỷ V được ly hôn với anh Bùi Văn P.

2/ Về con chung: Chị Vỏ Thị Mỷ V được tiếp tục nuôi hai con tên Bùi Thị Mỹ Tr, sinh ngày 02/10/2015 và Bùi Võ Thiên P, sinh ngày 23/02/2019, hiện hai con đang sống với chị Vỏ Thị Mỷ V (nguyện vọng cháu Tr cũng muốn sống với mẹ). Anh Bùi Văn P không cấp dưỡng nuôi con do chị Vỏ Thị Mỷ V tự nguyện không yêu cầu. Chị Vỏ Thị Mỷ V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Bùi Văn P trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Vỏ Thị Mỷ V nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã

nộp 300.000đ theo biên lai số 0005231 ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH, chị Vỏ Thị Mỷ V không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh T